TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **195**/2022/HS-ST
Ngày: 06 - 12 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông TRẦN VĂN CHINH

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông TRẦN NGỌC OANH

2. Ông TRẦN CÔNG TRUNG

- Thư ký phiên tòa: Bà NGUYỄN KIỀU OANH, Thư ký Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà TRẦN THỊ LAN - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 06 tháng 12 năm 2022, tại phòng xử hình sự Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 136/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 258/2022/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

ĐẶNG VĂN T; giới tính: Nam; sinh năm: 1959; tại: Thừa Thiên Huế; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; thường trú: 10/417 C, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở: Không có nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Đặng Văn B, sinh năm: Không rõ và bà Trần Thị S, sinh năm: Không rõ; Anh, chị, em ruột: 04 người (lớn nhất sinh năm không rõ, nhỏ nhất sinh năm 1966); vợ: Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm: 1973 (không đăng ký kết hôn); con: 03 người (lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2000); tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 11/5/1999 bị Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" (lấy tên là Lê Văn T) đã chấp hành xong; bị bắt tạm giam ngày: 22/8/2022 – có mặt.

- Người bị hại: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm: 2000; địa chỉ: 381 T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 50 phút ngày 20/6/2022, Đặng Văn T điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius biển số 59Y1-863.07 đến cửa hàng vật liệu xây dựng số 92 T, phường T, quận T. Khi vào đến cửa hàng Đặng Văn T thấy trong cửa hàng có một mình chị Nguyễn Thị S, đang trông coi cửa hàng, T quan sát thấy chị S để một điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu vàng, dung lượng 256G trên bàn làm việc nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên.

Đặng Văn T yêu cầu chị S tìm cho T mẫu gạch theo yêu cầu của T để tìm cơ hội lấy điện thoại, chị S đi vào bên trong để tìm mẫu thì Thúc ở bên ngoài dùng tay trái lấy chiếc điện thoại của chị S, cho vào túi quần bên trái. Lấy được điện thoại, T nói có việc gấp phải đi, lát quay lại và lên xe máy tẩu thoát.

Sau khi trộm được điện thoại, T điều khiển xe qua nhiều tuyến đường để tìm chỗ bán điện thoại, khi đến trước số 390 đường B, Phường M, Quận M thì gặp một thanh niên (chưa rõ lai lịch) T lấy điện thoại vừa trộm ra bán. Do điện thoại có mật khẩu không mở được nên trả T với giá 3.000.000 đồng. T đồng ý bán với giá 3.000.000 đồng. Tiền bán điện thoại T đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Cơ quan Điều tra, Đặng Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nêu trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 1072/KL-HĐ ĐGTS-TTHS ngày 08/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS thuộc UBND quận T thời điểm định giá ngày 20/6/2022 kết luận 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu vàng, dung lượng 256G có giá trị là 26.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone số imei 353102100073011.

- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, biển số 59Y1-863.07. Qua giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh cho kết quả số khung, số máy nguyên thủy. Xác minh nguồn gốc xe biển số 59Y1-863.07 do anh Nguyễn Gia H, sinh năm 1975; địa chỉ: 2/25F Ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Tiến hành làm việc với anh H cho biết anh H đã bán xe cho anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1988; hộ khẩu thường trú: 1340/36 L, Phường M, quận G có hợp đồng công chứng ngày 17/6/2019 ủy quyền. Tiến hành làm việc với anh T cho biết ngày 23/7/2019 xe trên anh T đã bán cho Đặng Văn T (việc mua bán chỉ viết giấy tay, không lập hợp đồng công chứng).

- 01 áo sơmi tay dài màu trắng, 01 quần tây dài màu xanh, 01 đôi giày tây màu đen.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 87/PNK ngày 26/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận T.

Về phần dân sự: Chị Nguyễn Thị S yêu cầu bồi thường số tiền 28.500.000 đồng. Đặng Văn T đã bồi thường 25.000.000 đồng.

Anh Nguyễn Gia H và anh Nguyễn Thanh T không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận như bản cáo trạng đã nêu.

Tại Bản cáo trạng số 128/CT-VKSQ.TP ngày 27 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cũng như xem xét các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng tù giam đến 02 năm tù giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T và gia đình đã bồi thường cho chị S số tiền 28.500.000 đồng, chị S đã nhận tiền và không có yêu cầu gì khác.

Bị cáo Đặng Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xét xử cho bị cáo một mức án nhẹ để có cơ hội sửa sai và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát, lời khai của người bị hại, người làm chứng, cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận vào khoảng 10 giờ 50 phút ngày

20/6/2022, Đặng Văn T đã có hành vi lén lút trộm cắp một điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu vàng, dung lượng 256G có trị giá là 26.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị S tại nhà số 92 Tây Thạnh, phường T, quận T thì bị bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét nhân thân bị cáo, ngày 11/5/1999 đã từng bị Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" (lấy tên là Lê Văn T) đã chấp hành xong hình phạt đây là tình tiết đáng lưu ý khi lượng hình. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện sữa chữa, bồi thường thiệt hại nên áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone số imei 353102100073011 thu giữ của bị cáo T, bị cáo khai điện thoại dùng để liên lạc là cá nhân, không liên quan đến việc phạm tội xét nên trả lại cho bị cáo.

- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, biển số 59Y1-863.07 thu giữ của bị cáo T. Qua giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh cho kết quả số khung, số máy nguyên thủy. Xác minh nguồn gốc xe biển số 59Y1-863.07 do anh Nguyễn Gia H, sinh năm 1975; địa chỉ: 2/25F Ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Tiến hành làm việc với anh H cho biết anh H đã bán xe cho anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1988; hộ khẩu thường trú: 1340/36 L, Phường M, quận G có hợp đồng công chứng ngày 17/6/2019 ủy quyền. Tiến hành làm việc với anh T cho biết ngày 23/7/2019 xe trên anh T đã bán cho Đặng Văn T (việc mua bán chỉ viết giấy tay, không lập hợp đồng công chứng). Bị cáo T sử dụng xe làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, xét nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 áo sơmi tay dài màu trắng, 01 quần tây dài màu xanh, 01 đôi giày tây màu đen là trang phục bị cáo T mặc khi đi trộm cắp tài sản, đã cũ xét nên tịch thu tiêu hủy.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 87/PNK ngày 26/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận T.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, khó có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Đặng Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2022.

Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Đặng Văn T 01 điện thoại di động hiệu Iphone số imei 353102100073011.

- Tịch thu sung quỹ 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, biển số 59Y1-863.07

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơmi tay dài màu trắng, 01 quần tây dài màu xanh, 01 đôi giày tây màu đen.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 87/PNK ngày 26/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận T.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày Tòa án tống đạt, niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an quận T;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Chinh